

Số: 205/2021/QĐST-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 09 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 198/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2021, giữa:

Chị Nguyễn Thị Thu N; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 94 L, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 19/5/400 M, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng.

Anh Vũ Quang T; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 94 L, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 19/5/400 M, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu N và anh Vũ Quang T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Vũ Quang T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Hoàng A, sinh ngày 27/10/2006 và Vũ Quốc H, sinh ngày 23/01/2013. Ly hôn, giao cả hai con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Hai bên thống nhất chị N nộp cả 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0014761 ngày 10 tháng 6 năm 2021. Chị N nhận được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, TP.Hải Phòng (ĐKKH ngày 14.3.2001);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương